

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: **19/2017/DS-ST**

Ngày 28/9/2017

Về việc “*Tranh chấp về bồi
thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Huỳnh Tòa**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Ngọc Tọa**
Ông Lê Trung Trực

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Mai Thị Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* **Ông Trần Anh Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 46/2017/TLST - DS ngày 12/7/2017 về việc “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXX - ST ngày 14/9/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ông Phạm Đình TH** – SN: 1972 (có mặt)
- *Bị đơn:* **Bà Lê Thị Quý H** – SN: 1983 (có mặt)
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
 - + **Bà Tống Thị HH** – SN: 1979 (có mặt)
 - + **Ông Hồ Thanh T** – SN: 1983 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Bù Gia Phúc 1, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Phần trình bày của nguyên đơn ông Phạm Đình TH theo đơn khởi kiện đề ngày 05/7/2017:*

Ngày 15/3/2017 bà Lê Thị Quý H đốt rác tại rẫy điều của bà H giáp ranh với rẫy cao su của gia đình ông TH, do bất cẩn gây cháy lan qua rẫy cao su của ông TH là 300 cây. Chiều ngày 16/3/2017 bà H cùng chồng là ông T có xuống nhà ông TH thỏa thuận bồi thường tiền tổn thất cây cao su bị cháy, ông T, bà H yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng nhưng ông TH không đồng ý. Nay ông TH yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy số tiền là 100.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông TH rút một phần yêu cầu khởi kiện, ông

yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy số tiền là 37.800.000 đồng.

** Phân trình bày của bị đơn bà Lê Thị Quý H:*

Ngày 15/3/2017 bà H có vào rẫy nhưng bà không đốt rẫy, do vậy lời khai ông TH cho rằng bà H đốt rẫy gây cháy lan sang rẫy cao su của gia đình ông TH là không đúng. Chiều ngày 16/3/2017 bà H cùng chồng là anh T có đến nhà ông TH để hỏi thăm chứ không phải thỏa thuận bồi thường gì. Ông TH yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất do cây cao su bị cháy số tiền 100.000.000 đồng bà H không đồng.

** Phân trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tống Thị HH:*

Bà HH đồng ý phân trình bày của nguyên đơn ông TH. Bà HH yêu cầu bà H bồi thường cho gia đình bà số tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy số tiền là 37.800.000 đồng.

** Phân trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Thanh T:*

Ông T là chồng bà H, ngày 15/3/2017 ông TH có chạy xuống nhà ông T hỏi có ai đốt rẫy không thì ông T có gọi điện hỏi vợ là bà H nhưng bà H nói không có đốt, chiều ngày 16/3/2017 vợ chồng ông T có ghé nhà ông TH để hỏi thăm chứ không phải để bồi thường gì, nay ông TH yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy ông không đồng ý vì ông TH cho rằng bà H không có đốt cháy rẫy cao su của ông TH.

** Phân trình bày của người làm chứng ông Nguyễn Văn C:*

Ông C là hàng xóm của ông TH và bà H, rẫy của ông C giáp ranh với rẫy của bà H và rẫy của gia đình ông TH. Khoảng 17 giờ ngày 15/3/2017 ông T gọi điện thoại cho ông C nói vợ ông là bà H đốt rác làm cháy lan sang rẫy ông C gây cháy khoảng 7,8 cây gió bầu trồng 03 năm tuổi, ông TH nói ông C thông cảm. Ngày 19/3/2017 ông C gặp lại ông T, ông T vẫn nhận bà H đã làm cháy lan sang mấy cây gió bầu, ông C không yêu cầu bồi thường gì.

** Phân trình bày của người làm chứng ông Nguyễn Văn H:*

Ông H là phó đội 6, thôn Bù Gia Phúc 1 nên ngày 20/3/2017 ông TH trình báo với ban thôn về việc bị cháy cây cao su thì ông H đại diện ban thôn lên xem xét rẫy cao su bị cháy của ông TH. Qua quan sát ông H thấy vết cháy lan bắt nguồn từ ranh đất rẫy của gia đình bà H và ông C cháy sang. Trước đó chiều ngày 16/3/2017 ông H có gặp ông T, bà H sang nhà ông TH, nhưng cụ thể sang về việc gì ông không biết.

** Phân trình bày của người làm chứng ông Nguyễn Trọng TR:*

Ông TR là bạn với ông TH, sự việc rẫy của gia đình ông TH cháy ngày 15/3/2017 ông không chứng kiến và không thấy ai đốt, nhưng khi ông TR lên rẫy xem hiện trạng thì thấy có vết cháy lan từ khu vực rẫy của gia đình ông T, bà H sang rẫy ông TH.

** Phân trình bày của người làm chứng bà Phạm Thị TY:*

Bà TY là em gái của ông TH và hàng xóm của bà H, khoảng 15 giờ ngày 15/3/2017 bà TY nghe bà HH gọi điện nói rẫy cao su bị cháy, bà TY gọi điện cho ông T thì ông T có nói do vợ ông T là cô H đốt rác gây cháy lan sang rẫy cao su nhà

ông TH. Chiều tối ngày 16/3/2017 ông T, bà H sang nhà ông TH, bà TY khẳng định bà trực tiếp chứng kiến ông T, bà H thừa nhận đốt rác gây cháy lan sang cao su nhà ông TH, xin thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông TH số tiền là 20.000.000 đồng nhưng gia đình ông TH chưa đồng ý nên thỏa thuận không thành.

** Phần trình bày của người làm chứng bà Nguyễn Thị L:*

Kháng 13 giờ ngày 15/3/2017 bà L đang nhặt điều ở vườn nhà bà Y giáp ranh với rẫy của ông TH và bà H thì phát hiện vườn cây cao su của gia đình ông TH bị cháy, bà L có gọi điện báo cho gia đình ông TH và tham gia dập lửa, ngoài ra bà L không thấy ai đốt rẫy.

** Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Tòa án không phân công Thẩm phán giải quyết đơn; Thẩm phán và HĐXX, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuân theo quy định pháp luật.

- Bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bà H bồi thường số tiền 37.800.000 đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn ông Phạm Đình TH cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ gồm: 01 biên bản xác minh ngày 15/3/2017 của Công an xã Phú Nghĩa, 01 biên bản hòa giải ngày 26/6/2017 của Công an xã Phú Nghĩa, 01 CMND mang tên ông Phạm Đình TH, 01 sổ hộ khẩu của hộ ông Phạm Đình TH, 03 tấm hình cây cao su bị cháy.

Bị đơn bà Lê Thị Quý H không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tống Thị HH, ông T; Những người làm chứng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa qua phần hỏi và tranh luận, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Đây là vụ án dân sự về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do nguyên đơn ông Phạm Đình TH thực hiện quyền khởi kiện. Do bị đơn bà Lê Thị Quý H có HKTT tại: thôn Bù Gia Phúc 1, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ Điều 183, Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự, đơn khởi kiện của ông Phạm Đình TH còn trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét giải quyết.

Xét trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông TH rút một phần yêu cầu khởi kiện, trước đây tại đơn khởi kiện ông yêu cầu bị đơn bà H bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy số tiền là 100.000.000 đồng nhưng nay ông sửa đổi yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy số tiền là 37.800.000 đồng. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông TH là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận. Do đó cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông TH là có cơ sở đối với số tiền 62.200.000 đồng.

[2] Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn cho rằng: Ngày 15/3/2017 bà Lê Thị Quý H đốt rác ở khu vực giáp ranh giữa đất của gia đình bà H và đất của gia đình ông₃

TH làm cháy lan sang 300 cây cao su của gia đình ông TH. Mặc dù ông TH không trực tiếp nhìn thấy bà H đốt rác gây cháy lan sang 300 cây cao su của ông nhưng chính bà H và chồng bà H là ông T đã thừa nhận việc bà H đốt cháy cao su, tối ngày 16/3/2017 ông T, bà H sang nhà ông TH yêu cầu thỏa thuận tiền bồi thường tổn thất cây cao su bị cháy số tiền là 20.000.000 đồng nhưng ông TH chưa đồng ý. Phần trình bày của ông TH là phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn C về việc bị đơn bà H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T thừa nhận bà H là người đốt rác tại rẫy điều nhà bà H gây cháy lan sang các diện tích đất giáp ranh làm cháy cây cao su của gia đình ông T và cây gió bầu của gia đình ông C. Tại phiên tòa ông C cũng khẳng định rằng bà H đốt rẫy làm cháy lan sang 07 cây gió bầu của ông và đương nhiên là cháy qua vườn ông TH, bà HH vì các ranh vườn giáp ranh nhau. Xét người làm chứng ông C không có mâu thuẫn với nguyên đơn ông TH và bị đơn bà H, ông T. Bà H, ông T cũng thừa nhận không có mâu thuẫn với ông C, lời khai của người làm chứng ông C mang tính khách quan nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Xét lời khai của người làm chứng bà Phạm Thị T cho rằng bà gọi điện cho ông T, ông T đã thừa nhận do bà H đốt rác rẫy điều gây cháy lan sang phần đất cao su của gia đình ông TH, ngoài ra bà TY còn trình bày bà chứng kiến ông T, bà H thỏa thuận bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy với số tiền 20 triệu đồng tại nhà ông TH vào ngày 16/3/2017. Lời khai của bà TY phù hợp với lời khai của nguyên đơn ông Phạm Đình TH và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà HH, phù hợp với lời khai của người làm chứng ông C.

[4] Xét biên bản xác minh của Công an xã Phú Nghĩa ngày 15/3/2017 xác định vết cháy bắt nguồn từ phía Bắc tức từ khu vực rẫy điều của gia đình bà H, ông T sang vườn của ông TH. Biên bản xác minh của Công an xã Phú Nghĩa là phù hợp với lời khai của người làm chứng là ông H và ông TR cũng như ông C về việc vết cháy bắt nguồn từ khu vực ranh của gia đình bà H, ông T cháy lan sang phần đất cây cao su của gia đình ông TH.

[5] Xét biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 29/8/2017 và biên bản định giá tài sản ngày 08/9/2017 thì số cây cao su của gia đình ông TH bị cháy là 300 cây cao su 10 năm tuổi, tổn thất 52,5% giá trị cây cao su với số tiền là 37.800.000 đồng.

[6] Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có cơ sở khẳng định: Ngày 15/3/2017 bà Lê Thị Quý H đốt rác do vô tình đã làm cháy lan sang 300 cây cao su 10 năm tuổi của hộ ông Phạm Đình TH làm thiệt hại 52,5 % giá trị cây cao su với số tiền là 37.800.000 đồng. Do vậy nguyên đơn Phạm Đình TH yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất 300 cây cao su bị cháy số tiền 37.800.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Đình TH được Tòa án chấp nhận số tiền là 37.800.000 đồng nên bị đơn bà Lê Thị Quý H phải chịu số tiền là: $37.800.000 \text{ đ} \times 5\% = 1.890.000 \text{ đồng}$.

[8] Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Do yêu cầu khởi kiện của ông TH được Tòa án chấp nhận nên bà H phải chịu chi phí thẩm định, định giá tài sản số tiền 6.000.000 đồng.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 584, 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Đình TH đối với số tiền là 62.200.000 đồng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Đình TH:

Buộc bà Lê Thị Quý H và ông T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại 300 cây cao su 10 năm tuổi bị cháy với số tiền là 37.800.000 (ba mươi bảy triệu tám trăm nghìn) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Quý H, ông T phải chịu số tiền là 1.890.000 đồng.

Ông Phạm Đình TH không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông TH số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018929 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Buộc bị đơn bà Lê Thị Quý H phải trả lại cho ông TH số tiền 6.000.000 đồng.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Nguyên đơn, bị đơn, NCQLNVLQ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- CC THA H.BGM;
- VKSND H.BGM;
- Đường sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Tòa